

Đề thi: thi cuối kỳ 1

Ngày tạo: 08/04/2025 08:55

-----

Câu 1: Câu hỏi 65

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 2: Câu hỏi 112

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 3: Câu hỏi 85

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 4: Câu hỏi 68

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 5: Câu hỏi 64

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 6: Muốn lập trình hướng đối tượng, bạn cần phải phân tích chương trình, bài toán thành các:

- A. Hàm, thủ tục
- B. Các module
- C. Các đối tượng từ đó xây dựng các lớp đối tượng tương ứng
- D. Các thông điệp

Câu 7: Câu hỏi 58

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 8: Trong Java, lớp con là gì?

- A. Lớp được kế thừa từ lớp cha
- B. Lớp được tạo bởi một đối tượng
- C. Lớp được tạo bởi một phương thức
- D. Tất cả đều đúng

Câu 9: Từ khoá nào được sử dụng để khai báo một phương thức được gọi tự động khi một đối tượng được tạo ra?

- A. Constructor
- B. Destructor
- C. Initializer
- D. Tất cả đều đúng

Câu 10: Câu hỏi 63

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 11: Trong kế thừa. Lớp mới có thuật ngữ tiếng Anh là:

- A. Derived Class
- B. Base Class
- C. Inheritance Class
- D. Object Class

Câu 12: Từ khoá nào được sử dụng để khai báo một lớp trừu tượng trong Java?

- A. Abstract
- B. Virtual
- C. Static
- D. Tất cả đều đúng

Câu 13: Câu hỏi 72

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 14: Câu hỏi 105

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 15: Câu hỏi 84

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 16: Giả sử đã định nghĩa lớp XX với một phương thức thông thường là Display, sau đó sinh ra đối tượng objX từ lớp XX. Để gọi phương thức Display ta sử dụng cú pháp nào?

- A. XX.Display;
- B. XX.Display();
- C. objX.Display();
- D. Display();

Câu 17: Lớp Student có các thuộc tính: name, age và các phương thức: getName(), getAge(). Giả sử x là một đối tượng thuộc lớp Student. Chọn phát biểu đúng trong OOP:

- A. int age = x.getAge();
- B. getAge(x);
- C. getName(x);
- D. int age = getAge(x);

Câu 18: Câu hỏi 51

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 19: Câu hỏi 59

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 20: Câu hỏi 96

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C

Câu 21: Chọn câu đúng nhất đối với hướng dẫn tạo lớp:

- A. Lấy danh từ chính mô tả khái niệm làm tên lớp.
- B. Lấy các danh từ mô tả cho khái niệm chính làm thuộc tính.
- C. Lấy các động từ tác động lên đối tượng làm phương thức.
- D. Tất cả đều đúng.

Câu 22: Từ khoá nào được sử dụng để khai báo một phương thức làm việc với đối tượng của lớp?

- A. This
- B. Super
- C. Private
- D. Tất cả đều sai;

Câu 23: Phương thức khởi tạo (constructor) là phương thức được thực thi:

- A. Lúc hủy đối tượng.
- B. Lúc tạo đối tượng.
- C. Lúc sử dụng đối tượng.
- D. Cả ba câu trên đều đúng.

Câu 24: Tên của phương thức khởi tạo:

- A. Không được trùng với tên lớp.
- B. Phải trùng với tên lớp.
- C. Đặt tên tùy ý.
- D. Tất cả đều đúng.

Câu 25: Phương pháp lập trình tuần tự là:

- A. Phương pháp lập trình với việc cấu trúc hóa dữ liệu và cấu trúc hóa chương trình để tránh các lệnh nhảy.
- B. Phương pháp lập trình với cách liệt kê các lệnh kế tiếp.
- C. Phương pháp lập trình được cấu trúc nghiêm ngặt với cấu trúc dạng module.
- D. Phương pháp xây dựng chương trình ứng dụng theo quan điểm dựa trên các cấu trúc dữ liệu trừu tượng.

Câu 26: Câu hỏi 111

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 27: Câu hỏi 107

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 28: Từ khoá nào được sử dụng để khai báo một phương thức trong Java?

- A. Method
- B. Function
- C. Procedure
- D. Class

Câu 29: Câu hỏi 87

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 30: Khi xây dựng phương thức khởi tạo (constructor), việc thường làm là:

- A. Khởi tạo giá trị cho các thành phần dữ liệu của đối tượng.
- B. Khai báo kiểu cho các thành phần dữ liệu của đối tượng.
- C. Khai báo các phương thức của đối tượng.
- D. Tất cả đều sai.

Câu 31: Cho biết kết quả câu lệnh sau:

```
System.out.println(Math.round(Math.random()*1000000)%100);
```

- A. Kết quả xuất ra giá trị từ 0 đến 99.
- B. Kết quả xuất ra giá trị từ 0 đến 100.
- C. Kết quả xuất ra giá trị từ 1 đến 99.
- D. Kết quả xuất ra giá trị từ 1 đến 100.

Câu 32: Câu hỏi 71

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 33: Tên đầu tiên của Java là gì?

- A. Java.
- B. Oak.
- C. Cafe.
- D. James Gosling.

Câu 34: Câu hỏi 94

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 35: Câu hỏi 104

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 36: Câu hỏi 90

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 37: Đối tượng sống kể từ khi:

- A. Khởi tạo đối tượng (bằng toán tử new) cho đến hết phương trình.
- B. Khởi tạo đối tượng (bằng toán tử new) cho đến hết phương thức chứa nó.
- C. Khởi tạo đối tượng (bằng toán tử new) cho đến hết khối chứa nó.
- D. Tất cả đều đúng.

Câu 38: Câu hỏi 91

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 39: Câu hỏi 79

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 40: Ưu điểm của OOP:

- A. Dễ tái sử dụng code.
- B. Bảo mật kém.
- C. Có tính bảo mật cao.
- D. A, C đúng.

Câu 41: Câu hỏi 53

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 42: Câu hỏi 116

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 43: Các hằng trong Java gồm:

- A. True, False, Null.
- B. TRUE, FALSE, NULL.
- C. True, False, NULL.
- D. true, false, null.

Câu 44: Câu hỏi 77

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 45: Câu hỏi 62

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 46: Từ khoá nào được sử dụng để khai báo một phương thức hoạt động như một lớp trừu tượng?

- A. Abstract
- B. Virtual
- C. Static
- D. Tất cả đều sai

Câu 47: Câu hỏi 114

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D

Câu 48: Khái niệm Trừu tượng hóa?

- A. Phương pháp chỉ quan tâm đến những chi tiết cần thiết và bỏ qua những chi tiết không cần thiết.
- B. Phương pháp quan tâm đến mọi chi tiết của đối tượng.
- C. Phương pháp thay thế những chi tiết chính bằng những chi tiết tương tự.
- D. Không có phương án chính xác.

Câu 49: Câu hỏi 60

- A. Đáp án A
- B. Đáp án B
- C. Đáp án C
- D. Đáp án D